TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84**/2019/HS-PT
Ngày 13 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trọng

Các Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng

Ông Bùi Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (Số 11 Tôn Đức Thắng, Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2019/TLPT-HS ngày ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Lê Văn B và đồng phạm; do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn B và bị cáo Hồ Văn A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Văn B, sinh ngày 08 tháng 8 năm 1999 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 13/2/42 đường Đ, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn C và bà Dương Thị H1; tiền sự: Không; tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 10/3/2014 bị Công an thành phố H xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 26/9/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 22/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 26/9/2016, bị Công an thành phố H xử phạt hành chính phạt tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2018, có mặt.

2. Hồ Văn A, tên gọi khác: Bạc; sinh ngày 04 tháng 5 năm 1999 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 8/93 đường Đ1, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa

Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn T và bà Trần Thị N; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án, ngày 03/7/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 03 tháng 28 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Nhân thân: Ngày 22/7/2014 bị công an phường P1, thành phố Huế xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/11/2018, có mặt.

Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Nguyễn Anh H2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 11/11/2018 và 12/11/2018, tại khu vực tượng đài Q, phường A, thành phố H, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, các bị cáo Lê Văn B, Hồ Văn A và Nguyễn Anh H2 đã lén lút thực hiện các vụ trộm cắp xe đạp điện, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/11/2018, Lê Văn B cùng với Hồ Văn A rủ nhau lên tượng đài Q ở phường A, thành phố H với mục đích trộm cắp. Quan sát thấy 01 xe máy điện loại Giant hiệu Espero màu trắng, biển kiểm soát 75MĐ1-016.16 của chị Phan Ngọc Anh T, sinh ngày 03/9/2000, trú tại 138 đường K, phường K, thành phố H đang dựng trên bậc thềm phía bên trái của tượng đài Q, Hồ Văn A đứng ngoài cảnh giới, còn Lê Văn B lấy trộm và đưa về bán cho một người phụ nữ không quen biết tại đường A, thành phố H được 1.000.000 đồng và cả hai tiêu xài hết.

Vụ thứ 2: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/11/2018, Nguyễn Anh H2 điều khiển xe mô tô Honda nhãn hiệu Wave RSX, biển số 75T1-4009 chở Lê Văn B, Hồ Văn A lên tượng đài Q để trộm cắp. Quan sát thấy 01 xe máy điện hiệu Yamaha màu đen trắng của chị Hà Vũ Bảo A sinh năm 1997, trú tại: 18 đường Đ3, phường P1, thành phố H đang dựng trước bậc thềm gần cây bồ đề, Hồ Văn A nói "Xe đạp kia ăn chiếc xe này luôn". Nghe vậy, Nguyễn Anh H2 chạy chậm lại, Lê Văn B xuống xe đi vào lấy trộm. Nguyễn Anh H2 chở Hồ Văn A vào đứng ở quán cá viên chiên cảnh giới. Lấy được tài sản Lê Văn B dắt xe ra đường Ngự Bình rẽ vào đường Hoàng Thị L, phường A, thành phố H mở phá khóa điện. Nguyễn Anh H2 chở Hồ Văn A về nhà lấy dụng cụ phá khóa xe. Khi đến kiệt 93 đường Đ1, phường Phước Vĩnh, Hồ Văn A lấy trong túi quần của Nguyễn Anh H2 01 cái kéo rồi cả hai quay xe lại đường Hoàng Thị L để phá khóa thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Lê Văn B 01 xe đạp điện hiệu Yamaha màu đen trắng, giỏ xe bằng nhựa màu trắng khung đen có mã số 6554212, 09500588; Thu giữ của Nguyễn Anh H2 01 xe mô tô hiệu Wave RSX màu trắng đen biển số 75T1-4009, 01 giấy đăng ký xe số 005048 mang tên Võ

Văn Đ cấp ngày 18/6/2009, 01 cái kéo bằng kim loại dài 18.5cm; Thu giữ của chị Phan Ngọc Anh T: 01 giấy đăng ký xe máy điện số 003676, mang tên Phan Văn P.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 407 ngày 13/11/2018 và số 15 ngày 04/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định: 01 xe đạp điện hiệu Yamaha màu đen trắng, giỏ xe bằng nhựa màu trắng, khung xe có mã số 6554212, 09500588, tại thời điểm ngày 12/11/2018 có giá trị là 5.000.000 đồng; 01 xe máy điện loại Giant hiệu Espero màu trắng, yên xe màu đỏ đen, biển kiểm soát 75MĐ1-016.16 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 11/11/2018 có giá trị là 7.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Chị Phan Ngọc Anh T yêu cầu các bị cáo Lê Văn B, Hồ Văn A bồi thường trị giá xe máy điện loại Giant hiệu Espero là 7.000.000 đồng. Các bị cáo chưa bồi thường.

Ngày 10/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố H trả lại cho chị Hà Vũ Bảo A chiếc xe đạp điện hiệu Yamaha màu đen trắng. Chị A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Chị A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Anh H2.

Ngày 10/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế trả lại cho chủ sở hữu là chị Võ Thị L xe mô tô biển số 75T1-4009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2019/HSST ngày 14/3/2019 Tòa án nhân dân thành phố H đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt bị cáo Lê Văn B 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2018. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Hồ Văn A 01năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Anh H2, xử lý vật chứng; tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/3/2019, bị cáo Lê Văn B và bị cáo Hồ Văn A có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Lê Văn B và bị cáo Hồ Văn A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Lê Văn B và Hồ Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Với mục đích trộm cắp tài sản của người khác đem đi bán lấy tiền tiêu xài, vào ngày 11/11/2018, Lê Văn B và Hồ Văn A đã đến Tượng đài Q thuộc phường A, thành phố H lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện của chị Phan Ngọc Anh T có giá trị là 7.000.000 đồng rồi đem đi bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 12/11/2018, Nguyễn Anh H2, Lê Văn B và Hồ Văn A đã đến Tượng đài Q thuộc phường A, thành phố H lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện của chị Hà Vũ Bảo A có giá trị là 5.000.000 đồng. Trong lúc các bị cáo đưa chiếc xe đạp điện chiếm đoạt được đi phá khóa thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã trộm cắp trong vụ án là 12.000.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố H đã kết án các bị cáo Lê Văn B và Hồ Văn A về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn B và Hồ Văn A, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự xem thường pháp luật và tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Lê Văn B và Hồ Văn A cùng tham gia trộm cắp hai vụ với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Bị cáo B là người trực tiếp thực hiện tội phạm, bị cáo A tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, lần phạm tội này phạm vào tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên; bị cáo Lê Văn B đã từng bị xử phạt hành chính nhiều lần và hai lần bị Tòa án xử phạt tù; bị cáo Hồ Văn A cũng đã bị xử phạt hành chính và đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo A phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nên cần xét xử nghiêm đối với các bị cáo và cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và quyết định xử phạt bị cáo Lê Văn B 01 năm tù và bị cáo Hồ Văn A 01 năm 03 tháng tù là không nặng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của từng bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở,

đúng pháp luật.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn B và bị cáo Hồ Văn A phải chịu án phí theo quy định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn B và bị cáo Hồ Văn A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Lê Văn B 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015; Xử phạt bị cáo Hồ Văn A 01(một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/11/2018.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn B và bị cáo Hồ Văn A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Trọng

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I- TAND tối cao;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDTTT-Huế;
- Phòng PV27-CA Tỉnh;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Chi cục THA thành phố Huế;
- Lưu Hồ sơ, Tòa HS, Tổ HCTP.